

Châu Thành, ngày 21 tháng 12 năm 2021

Số: 230/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào khoản 02 Điều 357 Bộ luật dân sự;  
Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:  
Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á C.  
Địa chỉ trụ sở chính: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành Phố H. Người đại diện theo pháp Ông Đỗ Minh T - Chức vụ: Tổng giám đốc.  
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Anh Đ. Chức vụ: Giám đốc phòng Quản Lý Nợ theo văn bản ủy quyền số: 428/UQ – QL.N.19, ngày 26 tháng 6 năm 2019 của người đại diện theo pháp luật Ngân hàng TMCP Á Châu.  
Bà Vũ Thị Anh Đ ủy quyền cho ông Nguyễn Thanh P. Chức vụ: Nhân viên.  
Theo văn bản ủy quyền số 862/UQ-QLN ngày 09/6/2021.  
Địa chỉ: L, Tòa nhà ACB T, 444A -446 Cách Mạng Tháng 8, Phường 11, Quận 3, Thành Phố H.  
Bị đơn: 1/ Ông Dương Văn S, sinh năm 1987.  
Địa chỉ: ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.  
2/ Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1990.  
Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Số 677/D, Tổ 11, số nhà 561, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự về số tiền trả, thời gian trả và án phí cụ thể như sau:

**Về số tiền phải trả:** Ông Dương Văn S và bà Trần Thị Thu T tự nguyện trả ngay cho Ngân hàng TMCP Á C (ACB) số tiền tính tới ngày 13 tháng 12 năm 2021 là 92.227.940đồng (*Chín mươi hai triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi đồng*). Trong đó số tiền vốn gốc là 71.589.800đồng; lãi trong hạn là 934.330đồng; lãi quá hạn là 19.395.079đồng, tiền phạt chậm trả lãi là 66.541 đồng và phạt bảo hiểm là 233.190đồng.

Ngân hàng TMCP Á Châu do ông Nguyễn Thanh P làm đại diện thống nhất sự tự nguyện của ông S, bà T.

Trường hợp nếu ông S, bà T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng được quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp cầm cố tài sản số TRA.BĐCN.04.250217 ngày 27/02/2017 gồm: Xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA VIOS, số khung 9F 34H5010720 số máy 2NRX 117745 biển kiểm soát 84A – 027.23 thuộc quyền sở hữu của ông S bà T đứng tên để thu hồi nợ.

**Về thời gian trả:** Ông Nguyễn Thanh P đại diện cho Ngân hàng TMCP Á C với ông Dương Văn S, bà Trần Thị Thu T tự nguyện thoả thuận thời gian trả tiền cho do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

“Kể từ ngày 14 tháng 12 năm 2021 ông Dương Văn S, bà Trần Thị Thu T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Văn S, bà Trần Thị Thu T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.305.700đồng (*Hai triệu ba trăm lẻ năm nghìn bảy trăm đồng*).

- Ngân hàng TMCP Á C không phải chịu án phí, hoàn trả lãi cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.888.000đồng (*Một triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2020/0007179, ngày 01 tháng 11 năm 2021 và số tiền là 418.000đồng (*Bốn trăm mười tám nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2020/0008572 ngày 13 tháng 12 năm 2021 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 09 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**Thẩm phán**  
***(Đã ký và đóng dấu)***

**Nguyễn Thị Liên**